TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3- HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2026/HS-ST
Ngày **20/01/2026**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Bích Diệp
2. Bà Hoàng Thị Thiệu
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thuỷ- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Thái Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 302/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Quý L, sinh năm 1983; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Số CCCD: 001083020861; Nơi ĐKHKTT: Cụm G Thôn N, xã T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Đỗ Thanh T. Con bà: Nguyễn Thị Bích H. Vợ: Nguyễn Ngọc Á; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/3/2004, TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng (đã xóa án tích). Ngày 24/4/2008, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Đánh bạc (đã xoá án tích). Ngày 09/7/2020, TAND quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (bị cáo phạm tội vào ngày 03/4/2020- sau thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này). Theo D chỉ bản số 3840 lập ngày 28/8/2025. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1. Bà Dương Thị Y, sinh năm 1956; Địa chỉ: C H, H, Hà Nội. Vắng mặt;

2. Chị Trần Thùy L1, sinh năm 1986; Địa chỉ: B X, phường T, Hà Nội. Vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Tam L2, sinh năm 1984; Địa chỉ: D ngõ A Hồ N, phường H, Hà Nội. Vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Viết T1, sinh năm 1973; Địa chỉ : Số F, V, phường H, Hà Nội. Vắng mặt;

3. Chị Nguyễn Thị Hồng T2, sinh năm 1991; Địa chỉ : Khu B, xã T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để chi tiêu cá nhân nên Đỗ Quý L đã nảy sinh ý định đặt mua hàng tại các cửa hàng tạp hóa rồi sau khi nhận hàng sẽ bỏ trốn để chiếm đoạt các món hàng trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đỗ Quý L đã 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như sau:

Ngày 11/6/2017, Đỗ Quý L đến cửa hàng của bà Dương Thị Y (SN: 1956, HKTT: 31 H, phường H, Hà Nội) tại số B Đ, phường H, Hà Nội và đặt mua 10 thùng nước cốt dừa Wonderfarm với giá 5.440.000 đồng. L đã đặt cọc cho bà Y số tiền 500.000 đồng và yêu cầu bà Y giao hàng đến khu vực đầu số B phố T, phường H, Hà Nội, L hẹn khi nào giao hàng sẽ thanh toán nốt số tiền còn lại. Bà Y đã thuê ông Đào Quang H1 (SN: 1963, HKTT: số H ngõ B Hồ N, phường B, Hà Nội) chở hàng đến phố T để giao cho L. Khi ông H1 chở hàng đến số B T thì L có cùng ông H1 chuyển hàng lên xe ô tô tải BKS 29V- 8974 do anh Nguyễn Viết T1 (SN: 1973, HKTT: Số F V, phường H, Hà Nội) điều khiển được L thuê từ trước. L bảo anh T1 chở hàng đến phố M còn L đi cùng anh H1 về nhà D khu tập thể H, phường H, Hà Nội để thanh toán số tiền còn thiếu. Khi đi đến nhà D2, L bảo ông H1 chờ rồi L đi cầu thang ra phía sau toà nhà rồi bỏ đi không thanh toán số tiền còn lại cho ông H1. L đi đến phố M để nhận 10 thùng nước cốt dừa từ xe của anh T1 rồi bán cho chị Nguyễn Thị Hồng T2- nhân viên cửa hàng bánh kẹo tại Kho thực phẩm miền B số A M với giá 5.200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, L đã trả cho anh T1 300.000 đồng tiền công vận chuyển rồi tiêu sài hết số tiền còn lại vào mục đích cá nhân.

Cũng với thủ đoạn tương tự, vào ngày 22/6/2017, Đỗ Quý L đến cửa hàng của chị Trần Thùy L1 (SN: 1986, HKTT: 28 X, phường T, Hà Nội) tại số A H, phường H, Hà Nội để mua 12 thùng nước cốt dừa Wonderfarm với giá 6.540.000 đồng. Đỗ Quý L đã đặt cọc cho chị L số tiền 450.000 đồng và hẹn giao hàng đến số B T. chị Thùy L1 đã thuê anh Mai Thế L3 (SN: 1978, HKTT: xóm G Nga N, N, Thanh Hóa) chở hàng giao cho Quý L. Sau khi nhận 12 thùng nước cốt dừa từ anh L3 thì L đã thuê anh Nguyễn Viết T1 chở hàng ra Mạc Thị B rồi L bỏ trốn đến gặp anh T1 để nhận hàng rồi đi bán cho chị Nguyễn Thị Hồng T2- nhân viên cửa hàng bánh kẹo tại Kho thực phẩm miền B M với giá 6.240.000 đồng. Tại cơ quan công an, Đỗ Quý L khai nhận phù hợp với nội dung sự việc như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 17 ngày 21/02/2025 kết luận: *"22 (Hai mươi hai) thùng nước cốt dừa Wonderfarm, chưa qua sử dụng trị giá 11.880.000 đồng".*

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSKV3 ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 đã truy tố bị cáo Đỗ Quý L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đỗ Quý L giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Quý L từ 15- 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, Đỗ Quý L đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản hiện trường, sơ đồ bắt giữ, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/6/2017, tại khu vực số B phố T, phường H, Hà Nội, Đỗ Quý L có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 10 thùng nước cốt dừa Wonderfarm trị giá 5.440.000 đồng của bà Dương Thị Y. Ngày 22/6/2017, tại khu vực số B phố T, phường H, Hà Nội, Đỗ Quý L có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 12 thùng nước cốt dừa Wonderfarm trị giá 6.540.000 đồng của chị Trần Thùy L1. Tổng trị giá tài sản bị cáo L1 đã lừa đảo chiếm đoạt là 11.980.000 đồng. Đối chiếu các quy định của pháp luật, hành vi của Đỗ Quý L đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân. Từ năm 2004 đến 2020 bị cáo đã có 03 tiền án về các tội Gây rối trật tự công cộng, Đánh bạc và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị các cơ quan có thẩm quyền cải tạo giáo dục pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân và vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa chung. Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo

đã chủ động ra đầu thú và tác động gia đình bồi thường cho người bị hại khắc phục hậu quả. Vì vậy xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Đại diện gia đình của Đỗ Quý L là anh Đỗ Tam L2 (SN: 1984, HKTT: 41 ngõ A Hồ N, phường H, Hà Nội, là em trai của Đỗ Quý L) đã bồi thường khắc phục cho các bị hại là bà Dương Thị Y số tiền là 5.000.000 đồng, chị Trần Thùy L1 số tiền là 6.090.000 đồng. Bà Y và chị Thùy L1 đã nhận tiền khắc phục hậu quả. Bà Dương Thị Y, chị Trần Thùy L1, anh Đỗ Tam L2 không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Đỗ Quý L, quá trình điều tra và tại phiên toà xác định đây là số tiền mà L có được sau khi bán các thùng nước cốt dừa chiếm đoạt từ cửa hàng chị Trần Thùy L1 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với anh Nguyễn Viết T1 (sinh năm 1973; Địa chỉ : Số F, V, phường H, Hà Nội) làm nghề lái xe tải vận chuyển hàng thuê được Đỗ Quý L thuê lái xe ô tô chở hàng là các thùng nước cốt dừa từ khu vực số 2 T về 14 M, mỗi lần anh T1 được L trả công số tiền 300.000 đồng. Anh T1 không biết và không liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Đỗ Quý L nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị Hồng T2 (sn 1991, HKTT: khu B xã T, Hải Phòng- nhân viên cửa hàng bánh kẹo số A M, phường V, Hà Nội do anh Trần Bình D1 là chủ hộ kinh doanh) là người đã mua các thùng nước cốt dừa của Đỗ Quý L, quá trình điều tra xác định việc chị T2 nhập mua nước cốt dừa của L và bán lại cho các khách lẻ, chị T2 không nói với chủ cửa hàng là anh Trần Bình D1 nên anh D1 không biết. Khi mua, chị T2 không biết số nước cốt dừa do L phạm tội mà có và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Đỗ Quý L. Chị T2 không biết thông tin của các khách lẻ đã mua nước cốt dừa của chị nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý là có căn cứ.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Quý L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Tuyên bố: Đỗ Quý L phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt Đỗ Quý L **15** *(mười lăm)* **tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Quý L.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lời bất chính 2.100.000 đồng (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) theo Giấy nộp tiền số 02 ngày 14/01/2026 vào tài khoản nhận số 394901054168 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Quý L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án đối với những phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án ND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3- Hà Nội;
- THADS Khu vực 3- Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Oanh